

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 38/2020/HS-ST

Ngày 07-7-2020.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Nguyễn Văn Điền.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Đàm Chí Thân

2. Bà Đỗ Thị Kim Chinh

- Thư ký phiên toà : Bà Mai Thùy Dung - Là thư ký Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - Chức vụ : Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/TLST - HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Thị H, sinh ngày 14/9/1988; tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Khu , phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Vũ Văn D, sinh năm 1948; Họ và tên mẹ Vũ Thị N, sinh năm 1951; Chồng: Bùi Kim C, sinh năm 1983, có 03 con lớn sinh năm 2007 nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/3/2020, có mặt.

- Người bị hại: Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1979, địa chỉ: Khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Đặng Như Q, sinh năm 2012; Địa chỉ: Khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

-Người giám hộ cho cháu Đặng Như Q là chị Trần Thị G, sinh năm 1989 và anh Đặng Văn H, sinh năm 1988; cùng địa chỉ khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Người làm chứng:

2/Chị Phạm Thị H, sinh năm 1968, địa chỉ khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

3/Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1984, địa chỉ khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

4/Chị Lê Thị Y, sinh năm 1983, địa chỉ khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

5/Anh Bùi Kim C, sinh năm 1983, địa chỉ khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thị H có mâu thuẫn cá nhân trong sinh hoạt với anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1979, trú tại khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, là người bán hàng đổi tiền quán kinh doanh của H. Ngày 20/02/2020, sau khi nhờ cháu Đặng Như Q, sinh ngày 16/02/2012, trú tại khu H, phường Đ, thị xã Q đi mua hộ than bên nhà anh Th về, H đã xúi dục cháu Q nói dối về việc anh Th có hành vi sờ ngực và bộ phận sinh dục của cháu Q nhằm mục đích hạ thấp danh dự, nhân phẩm của anh Th. Ngày 21/02/2020, H tiếp tục xúi dục cháu Q nói dối với nội dung “bị bác Th sờ bướm, bóp vú cho chim vào miệng bướm”. Cùng ngày H đã kể với chị Phạm Thị H1 “cái Q vừa mới sang nhà Th về khóc lóc nói với H bị Th nhốt vào phòng sờ và cho chim vào trong bướm”, sau đó H tiếp tục nói cho chị Nguyễn Thị Đ. Khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, khi chị Lê Thị Y sang chơi, H gọi cháu Q vào và bảo kể lại nội dung cho chị Y nghe. Cháu Q đã kể chuyện bị anh Th sờ ngực và bộ phận sinh dục cho cháu Bùi Thị Ngọc L và cháu Đặng Thị Phương Th là bạn chơi cùng. Ngày 22/02/2020, chị Trần Thị G (mẹ cháu Q) tắm cho cháu Q thì cháu Q kêu ngứa, đau rát ở âm đạo, đi vệ sinh ra máu, chị G hỏi thì

cháu Q nói “bác Th sờ, bóp ngực, cho chim vào”. Chị G nghĩ là anh Th đã có hành vi quan hệ tình dục với cháu Quỳnh.

Ngày 26/02/2020, sau khi nghe cháu Q kể chuyện về việc bị anh Th xâm hại, anh Đặng Văn H (bố cháu Q) đã đến công an trình báo. Quá trình xác minh, tại cơ quan điều tra cháu Q khai. Do bị H dọa nạt, dùng roi đánh và cho một thỏi son hiệu MAC nên cháu Q đã thực hiện theo nội dung nói dối như trên và mô tả khi anh Th “cho chim vào bướm thì bị đau, rát, ngứa” “nếu bố mẹ tắm cho kêu đau ngứa, ra máu”.

Anh Hoàng Văn Th khẳng định không xâm hại tình dục cháu Q, có đơn yêu cầu khởi tố vụ án và xử lý theo quy định của pháp luật đối với H.

Giấy chứng nhận thương tích ngày 26/02/2020 của Trung tâm y tế Quảng Yên - Sở y tế Quảng Ninh xác định cháu Đặng Như Q: Vùng sinh dục không có tổn thương xây xát, chảy máu. Âm hộ bình thường, màng trinh giãn rộng, không rách, không chảy máu. Đã lấy dịch âm đạo xét nghiệm kết quả không tìm thấy xác tinh trùng.

Quá trình điều tra, H khai nhận về việc có mâu thuẫn với anh Th nên đã xúi dục cháu Q nói dối về việc bị anh Th xâm hại như trên nhằm mục đích hạ thấp nhân phẩm của anh Th. H không thừa nhận việc đánh, cho son làm quà để ép cháu Q nói dối, không báo cháu Q về nội dung kêu đau rát và nói có biểu hiện ra máu khi được mẹ tắm cho.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSQY ngày 22/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Vũ Thị H về tội: “*Vu khống*” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 156 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 2 Điều 156; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thị H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “*Vu khống*”. Giao bị cáo Vũ Thị H cho UBND phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 thỏi son nhãn hiệu MAC tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q. Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như phần “*nội dung vụ án*” đã nêu. Bị cáo xác định hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp thời gian địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với đơn yêu cầu khởi tố vụ án và lời khai của bị hại anh Hoàng Văn Th, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Đặng Như Q; những người làm chứng, chị Phạm Thị H1, chị Nguyễn Thị Đ, chị Lê Thị Y và anh Bùi Kim C.

Như vậy có đủ căn cứ khẳng định: Vào các ngày 20 và 21/01/2020, tại khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Thị H đã bịa đặt, bảo cháu Đặng Như Q nói dối cùng loan truyền về việc anh Hoàng Văn Th có hành vi sờ ngực, bộ phận sinh dục, giao cấu với cháu Q, nhằm xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm của anh Hoàng Văn Th.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của Vũ Thị H đủ yếu tố cấu thành tội “*Vu khống*” theo điểm h khoản 2 Điều 156 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã quy kết đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến uy tín, danh dự của người khác, một trong những quyền cơ bản có ý nghĩa quan trọng đối với con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ không được bất cứ ai xâm phạm, chỉ vì mâu thuẫn cá nhân trong sinh hoạt với bị hại. Bị cáo đã xúi dục cháu Q nói dối về việc bị hại anh Th có hành vi sờ ngực, bộ phận sinh dục và giao cấu với cháu Q nhằm hạ thấp danh dự, nhân phẩm của anh Th, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải

áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, mới tương xứng đúng mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Xét nhân thân bị cáo thì thấy: Vũ Thị H chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nhận thức được sai phạm, hành vi của bị cáo cũng do nhận thức còn hạn chế và chỉ mang tính bột phát, nhất thời phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đã được UBND phường Đ, thị xã Q xác nhận, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm. Mặt khác bố bị cáo là ông Vũ Văn D và mẹ bà Vũ Thị Nh đã tham gia bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ Quốc tế theo quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng trong chính sách hình sự của pháp luật Nhà nước ta đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, quyết tâm sửa chữa lỗi lầm để trở thành người lương thiện. HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo H ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nơi bị cáo cư trú, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đảm bảo được sự giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và để bị cáo thấy được sự khoan hồng trong chính sách hình sự của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 4 Điều 156 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước. Nhưng cũng xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng. Nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Xét thiệt hại và trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại anh Hoàng Văn Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về danh dự nhân phẩm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong bản án này.

[6] Về vật chứng: 01 thỏi son màu đen nhãn hiệu “MAC” không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Q và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q ngày 25/5/2020).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị H phạm tội “*Vu khống*”.
- Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 156; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.
- Xử phạt: Vũ Thị H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Vũ Thị H cho UBND phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo Vũ Thị H phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 39/LCCT-TA-HS ngày 27/5/2020 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 07/QĐ ngày 03/3/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 thỏi son màu đen nhãn hiệu “MAC” đã qua sử dụng (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Q và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q ngày 25/5/2020).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

VẮNG MẶT NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI NGHĨA VỤ LIÊN QUAN BÁO CHO BIẾT CÓ QUYỀN KHÁNG CÁO TRONG HẠN 15 NGÀY KỂ TỪ NGÀY NHẬN ĐƯỢC BẢN ÁN, HOẶC BẢN ÁN ĐƯỢC NIÊM YẾT CÔNG KHAI THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TX Q;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu HS + VP + THA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Diên

